ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 154/QĐ-UBND	*Thừa Thiên Huế, ngày 15 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Bộ tiêu chí đánh giá "Xanh - Sạch - Sáng" cấp phường, Bộ tiêu chí đánh giá "Xanh - Sạch - Sáng" cấp xã địa bàn tỉnh

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ
ĐẾN Số: 110
Ngày: 14/1
Chuyển:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc mở Cuộc vận động toàn dân xây dựng Thừa Thiên Huế sáng - xanh - sạch, không rác thải;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Chỉ thị 09/CT-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, tổ chức thực hiện đề án ngày chủ nhật xanh;

Căn cứ Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt đề án tổ chức ngày chủ nhật xanh "Hãy hành động để Thừa Thiên Huế thêm xanh - sạch - sáng";

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2450/TTr-STNMT-MT ngày 23 tháng 12 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Bộ tiêu chí đánh giá "Xanh - Sạch - Sáng" cấp phường và Bộ tiêu chí đánh giá "Xanh - Sạch - Sáng" cấp xã trên địa bàn tỉnh, kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, thủ trưởng các cơ quan ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành

phố Huế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- TTTU, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo, Dân vận Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các Huyện, Thị xã, TP Huế;
- Các Đoàn thể CT-XH cấp tỉnh;
- Các cơ quan thông tấn, báo chí;
- VPUB: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, CT, XD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phan Ngọc Thọ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BỘ TIÊU CHÍ
"Xanh - Sạch - Sáng" cấp phường trên địa bàn tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 154/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Bộ tiêu chí này quy định các chỉ tiêu để đánh giá kết quả thực hiện phong trào Ngày Chủ nhật xanh của các phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Bộ tiêu chí này áp dụng cho tất cả các phường, thị trấn và các cơ quan liên quan trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Mục đích

1. Nâng cao nhận thức, ý thức bảo vệ môi trường cho các tầng lớp nhân dân, huy động sự tham gia của các tập thể, tổ chức, đoàn thể cấp phường, trong công tác bảo vệ môi trường; đảm bảo sự tham gia tích cực, thường xuyên của đông đảo quần chúng nhân dân, các tổ chức, đoàn thể cấp phường trong việc thực hiện Đề án Ngày Chủ nhật xanh.

2. Cung cấp công cụ đánh giá kết quả thực hiện phong trào Ngày Chủ Nhật xanh.

3. Khuyến khích, định hướng và thúc đẩy các tổ chức, đoàn thể cấp phường có các hoạt động, ý tưởng sáng tạo, mô hình hay, phù hợp nhằm nâng cao chất lượng môi trường tại địa phương.

Điều 4. Nguyên tắc đánh giá, chấm điểm

Việc đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện phải bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ, minh bạch và phải được thực hiện thường xuyên hàng năm.

CHƯƠNG II
NỘI DUNG TIÊU CHÍ VÀ CÁC CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ

Điều 5. Các tiêu chí và thang điểm đánh giá

Stt	Chỉ tiêu	Điểm
I	**Tiêu chí cam kết**	**10**

Stt	Chỉ tiêu	Điểm
1	*Các hộ gia đình ký cam kết phân loại rác tại nguồn, để rác thải đúng nơi, đúng giờ quy định*	*2*
2	*Hộ kinh doanh thực phẩm, kinh doanh khác ký cam kết giảm thiểu sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng 1 lần*	*2*
3	*Hộ gia đình, hộ kinh doanh ký cam kết không treo, dán quảng cáo, rao vặt trái phép*	*2*
4	*Người dân ký cam kết bảo vệ môi trường, thực hiện ít nhất 01 việc làm tham gia trong Ngày Chủ nhật xanh*	*2*
5	*Tiểu thương tại các chợ trên địa bàn phường, thị trấn ký cam kết hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng 1 lần*	*2*
II	**Tiêu chí sạch**	**35**
1	***Rác thải sinh hoạt***	***5***
1.1	*Thực hiện phân loại rác tại nguồn*	*2*
1.2	*Để đúng nơi và đúng giờ quy định*	*2*
1.3	*Nộp phí vệ sinh môi trường đầy đủ*	*1*
2	***Quản lý các hộ kinh doanh trên địa bàn***	***10***
2.2	*Hộ kinh doanh thực phẩm có bố trí thùng rác tại bàn, không sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng 1 lần trong bao gói*	*5*
2.3	*Hộ kinh doanh khác có bố trí thùng rác, không sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng 1 lần trong bao gói*	*5*
3	***Không để gia súc, vật nuôi ra đường, công viên, nơi công cộng***	***5***
4	***Treo dán đặt biển quảng cáo rao vặt***	***5***
4.1	*Không có hành vi treo dán đặt biển quảng cáo rao vặt trái phép*	*5*
4.2	*Tổ chức hoạt động bóc quảng cáo, rao vặt trái phép*	*2*
4.3	*Tổ chức kiểm tra, xử lý hoạt động treo dán quảng cáo, rao vặt trái phép*	*3*
5	***Về việc lấn chiếm lòng, lề đường, hè phố, mặt cầu làm nơi để xe, rửa xe, trông giữ xe, buôn bán, kinh doanh, họp chợ, tập kết vật liệu xây dựng***	***5***
5.1	*Không có hành vi lấn chiếm lòng, lề đường, hè phố, mặt cầu làm nơi để xe, rửa xe, trông giữ xe, buôn bán, kinh doanh, họp chợ, tập kết vật liệu xây dựng*	*5*

Stt	Chỉ tiêu	Điểm
5.2	*Có kế hoạch và tổ chức kiểm tra, xử lý các hoạt động lấn chiếm lòng, lề đường, hè phố, mặt cầu làm nơi để xe, rửa xe, trông giữ xe, buôn bán, kinh doanh, họp chợ, tập kết vật liệu xây dựng*	*2*
6	***Về việc sử dụng loa có công suất lớn gây ô nhiễm tiếng ồn trong các hoạt động như: lễ tiệc, cưới hỏi, ma chay, hát rong, hát Karaoke, quảng cáo rao vặt,...vào khung giờ từ 22 giờ đến 5 giờ hôm sau***	***5***
6.1	*Có kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, vận động việc sử dụng loa có công suất lớn gây ô nhiễm tiếng ồn trong các hoạt động như: lễ tiệc, cưới hỏi, ma chay, hát rong, hát Karaoke, quảng cáo rao vặt... vào khung giờ từ 22 giờ đến 05 giờ hôm sau*	*3*
6.2	*Có kiểm tra, xử lý việc sử dụng loa có công suất lớn gây ô nhiễm tiếng ồn trong các hoạt động như: lễ tiệc, cưới hỏi, ma chay, hát rong, hát Karaoke, quảng cáo rao vặt... vào khung giờ từ 22 giờ đến 05 giờ hôm sau*	*2*
III	**Tiêu chí xanh**	**35**
7	***Xây dựng ít nhất 01 mô hình điểm xanh, vườn hoa với diện tích tối thiểu 50m^2 hoặc đường hoa với chiều dài tối thiểu 200m***	***10***
7.1	*Xây dựng 01 mô hình điểm xanh, vườn hoa với diện tích tối thiểu 50m^2 hoặc đường hoa với chiều dài tối thiểu 200m*	*5*
7.2	*Xây dựng từ 02 mô hình điểm xanh, vườn hoa với diện tích tối thiểu 50m^2 hoặc đường hoa với chiều dài tối thiểu 200m trở lên*	*10*
8	***Thực hiện tuyến đường "Sáng - xanh - sạch - đẹp - trật tự trị an"***	***10***
8.1	*Thực hiện ít nhất 03 tuyến đường "Sáng - xanh - sạch - đẹp - trật tự trị an"*	*5*
8.2	*Thực hiện từ 04 tuyến đường "Sáng - xanh - sạch - đẹp - trật tự trị an"*	*10*
9	***Người dân có những hành động bảo vệ môi trường, thực hiện ít nhất 01 việc làm tham gia trong "Ngày Chủ nhật xanh"***	***7***
9.1	*100% tổ dân phố có người dân tham gia đều đặn Ngày Chủ nhật xanh*	*7*
9.2	*Trên 80% đến dưới 100% tổ dân phố có người dân tham gia thường xuyên Ngày Chủ nhật xanh*	*5*
9.3	*Từ 50 - 80% tổ dân phố có người dân tham gia Ngày Chủ nhật xanh*	*2*
10	***Tiểu thương tại các chợ trên địa bàn phường, thị trấn nói không với túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng 1 lần trong bao gói***	***8***
10.1	*100% tiểu thương không sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản*	*6*

Stt	Chỉ tiêu	Điểm
	phẩm nhựa dùng 1 lần trong bao gói	
10.2	*Trên 80% đến dưới 100% tiểu thương không sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng 1 lần trong bao gói*	*4*
10.3	*Từ 50 - 80% tiểu thương hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng 1 lần trong bao gói*	*2*
10.4	*UBND phường, thị trấn có kiểm tra, tổ chức giám sát, đánh giá*	*2*
IV	**Tiêu chí sáng**	**10**
11	***100% tổ dân phố có hệ thống chiếu sáng thường xuyên vào ban đêm***	***4***
12	***Có lắp đặt và sử dụng camera thông minh tại các tuyến phố***	***6***
V	**Tiêu chí đưa ra phương án giải quyết trên Trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh**	**10**
14	***Về việc phản ánh trực tuyến của người dân thông qua Trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh***	*10*
14.1	*Không bị hoặc bị phản ánh lên Trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh nhưng được xử lý đúng hạn 100%*	*10*
14.2	*Có phản ánh lên Trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh nhưng được xử lý đúng hạn trên 80% đến dưới 100%*	*5*
14.3	*Có phản ánh lên Trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh nhưng được xử lý từ 50-80%*	*2*
	Tổng cộng	**100**

Điều 6. Trình tự đánh giá

1. UBND các phường, thị trấn tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí đánh giá môi trường xanh, sạch, sáng gửi báo cáo kết quả đến UBND cấp huyện định kỳ 06 tháng/lần, trước ngày 10/7 và 10/01 hằng năm (kỳ đánh giá từ ngày 01/01 đến ngày 30/6 và từ 01/7 đến 30/12 của năm tiếp theo).

2. UBND cấp huyện tổ chức thẩm tra, xếp loại trước ngày 20/7 và 20/01 hàng năm.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp kết quả xếp loại của UBND huyện và trình UBND tỉnh.

4. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận phường/thị trấn đạt kết quả tốt trước ngày 30/01 hàng năm.

Điều 7. Xếp loại

1. Phường/thị trấn thực hiện tốt phong trào Ngày Chủ nhật xanh: có tổng số điểm đạt từ 90 trở lên;

2. Phường/thị trấn thực hiện khá phong trào Ngày Chủ nhật xanh: có tổng số điểm đạt từ 70 đến 89 điểm;

3. Phường/thị trấn thực hiện trung bình phong trào Ngày Chủ nhật xanh: có tổng số điểm đạt từ 50 đến 69 điểm;

4. Phường/thị trấn thực hiện kém phong trào Ngày Chủ nhật xanh: có tổng số điểm dưới 50 điểm.

CHƯƠNG III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì tổng hợp kết quả xếp loại của UBND huyện và trình UBND tỉnh xét công nhận kết quả thực hiện phong trào Ngày Chủ nhật xanh của phường/thị trấn.

2. Sở Nội vụ tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh khen thưởng cho các đơn vị đạt kết quả tốt.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình triển khai thực hiện Bộ tiêu chí này, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phan Ngọc Thọ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BỘ TIÊU CHÍ
"Xanh- Sạch - Sáng" cấp xã trên địa bàn tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 154 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Bộ tiêu chí này quy định các chỉ tiêu để đánh giá kết quả thực hiện phong trào Ngày Chủ nhật xanh của các xã trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Bộ tiêu chí này áp dụng cho tất cả các xã và các cơ quan liên quan trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Mục đích

1. Nâng cao nhận thức, ý thức bảo vệ môi trường cho các tầng lớp nhân dân, huy động sự tham gia của các tập thể, tổ chức, đoàn thể cấp xã trong công tác bảo vệ môi trường; đảm bảo sự tham gia tích cực, thường xuyên của đông đảo quần chúng nhân dân, các tổ chức, đoàn thể cấp xã trong việc thực hiện Đề án Ngày Chủ nhật xanh.

2. Cung cấp công cụ đánh giá kết quả thực hiện phong trào Ngày Chủ nhật xanh.

3. Khuyến khích, định hướng và thúc đẩy các tổ chức, đoàn thể cấp xã có các hoạt động, ý tưởng sáng tạo, mô hình hay, phù hợp nhằm nâng cao chất lượng môi trường tại địa phương.

Điều 4. Nguyên tắc đánh giá, chấm điểm

Việc đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện phải bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ, minh bạch và phải được thực hiện thường xuyên hàng năm.

CHƯƠNG II
NỘI DUNG TIÊU CHÍ VÀ CÁC CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ

Điều 5. Các tiêu chí và thang điểm đánh giá

Stt	Chỉ tiêu	Điểm
I	**Tiêu chí cam kết**	**10**
1	*Các hộ gia đình ký cam kết để rác thải đúng nơi quy định*	*2*
2	*Hộ kinh doanh thực phẩm, kinh doanh khác ký cam kết giảm thiểu sử dụng*	*2*

Stt	Chỉ tiêu	Điểm
	túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng 1 lần trong bao gói	
3	*Hộ gia đình, hộ kinh doanh ký cam kết không treo, dán quảng cáo, rao vặt trái phép*	*2*
4	*Người dân ký cam kết bảo vệ môi trường, thực hiện ít nhất 01 việc làm tham gia trong Ngày Chủ nhật xanh*	*2*
5	*Tiểu thương tại các chợ trên địa bàn xã ký cam kết hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng 1 lần trong bao gói*	*2*
II	**Tiêu chí sạch**	**35**
1	***Rác thải sinh hoạt***	***10***
1.1	*Để đúng nơi quy định, được thu gom, áp dụng biện pháp xử lý phù hợp theo quy hoạch của địa phương, không hình thành các điểm đổ rác tự phát*	*7*
1.2	*Nộp phí vệ sinh môi trường đầy đủ*	*3*
2	***Quản lý các hộ kinh doanh trên địa bàn***	***5***
2.2	*Hộ kinh doanh thực phẩm có bố trí thùng rác tại bà; không sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng 1 lần trong bao gói*	*3*
2.3	*Hộ kinh doanh khác có bố trí thùng rác; không sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng 1 lần trong bao gói*	*2*
3	***Hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi***	***10***
3.1	*Đảm bảo vệ sinh môi trường*	*5*
3.2	*Không để gia súc, vật nuôi ra đường*	*5*
4	***Tiêu diệt, loại trừ các loài ngoại lai xâm hại như: cây mai dương, bèo lục bình, ốc bươu vàng,...***	***10***
4.1	*Có kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, vận động việc tiêu diệt các loài ngoại lai xâm hại như: cây mai dương, bèo lục bình, ốc bươu vàng,...*	*4*
4.2	*Tổ chức các đợt ra quân tiêu diệt các loài ngoại lai xâm hại như: cây mai dương, bèo lục bình, ốc bươu vàng,...*	*6*
III	**Tiêu chí xanh**	**35**
7	***Xây dựng ít nhất 01 mô hình điểm xanh, vườn hoa với diện tích tối thiểu 50m^2 hoặc đường hoa với chiều dài tối thiểu 300m***	***10***
7.1	*Xây dựng 01 mô hình điểm xanh, vườn hoa với diện tích tối thiểu 50m^2 hoặc đường hoa với chiều dài tối thiểu 300m*	*5*
7.2	*Xây dựng từ 02 mô hình điểm xanh, vườn hoa với diện tích tối thiểu 50m^2 hoặc đường hoa với chiều dài tối thiểu 300m trở lên*	*10*
8	***Thực hiện tuyến đường "Sáng - xanh - sạch - đẹp - trật tự trị an"***	***10***

Stt	Chỉ tiêu	Điểm
8.1	*Thực hiện ít nhất 03 tuyến đường "Sáng - xanh - sạch - đẹp - trật tự trị an"*	*5*
8.2	*Thực hiện từ 04 tuyến đường "Sáng - xanh - sạch - đẹp - trật tự trị an"*	*10*
9	***Người dân có những hành động bảo vệ môi trường, thực hiện ít nhất 01 việc làm tham gia trong "Ngày Chủ nhật xanh"***	*7*
9.1	*100% tổ dân phố có người dân tham gia đều đặn Ngày Chủ nhật xanh*	*7*
9.2	*Trên 80% đến dưới 100% tổ dân phố có người dân tham gia thường xuyên Ngày Chủ nhật xanh*	*5*
9.3	*Từ 50 - 80% tổ dân phố có người dân tham gia Ngày Chủ nhật xanh*	*2*
10	***Tiểu thương tại các chợ trên địa bàn xã nói không với túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng 1 lần trong bao gói***	*8*
10.1	*100% tiểu thương không sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng 1 lần trong bao gói*	*6*
10.2	*Trên 80% đến dưới 100% tiểu thương không sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng 1 lần trong bao gói*	*4*
10.3	*Từ 50 - 80% tiểu thương hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng 1 lần trong bao gói*	*2*
10.4	*UBND xã có kiểm tra, tổ chức giám sát, đánh giá*	*2*
IV	**Tiêu chí sáng**	**10**
11	***100% đường trục chính, khu nhà ở, xóm, thôn có điện chiếu sáng thường xuyên vào ban đêm***	*4*
12	***Nơi công cộng có điện chiếu sáng, vỉa hè thông thoáng sạch đẹp***	*6*
V	**Tiêu chí đưa ra phương án giải quyết trên Trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh**	**10**
14	***Về việc phản ánh trực tuyến của người dân thông qua Trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh***	*10*
14.1	*Không bị hoặc bị phản ánh lên Trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh nhưng được xử lý đúng hạn 100%*	*10*
14.2	*Có phản ánh lên Trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh nhưng được xử lý đúng hạn trên 80% đến dưới 100%*	*5*
14.3	Có phản ánh lên Trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh nhưng được xử lý từ 50-80%	*2*
	Tổng cộng	**100**

Điều 6. Trình tự đánh giá

1. UBND cấp xã tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí đánh giá môi trường xanh, sạch, sáng gửi báo cáo kết quả đến UBND cấp huyện định kỳ 06 tháng/lần, trước ngày 10/7 và 10/01 hằng năm (kỳ đánh giá từ ngày 01/01 đến ngày 30/6 và từ 01/7 đến 30/12 của năm tiếp theo).

2. UBND cấp huyện tổ chức thẩm tra, xếp loại trước ngày 20/7 và 20/01 hàng năm.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp kết quả xếp loại của UBND huyện và trình UBND tỉnh.

4. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận xã đạt kết quả tốt trước ngày 30/01 hàng năm.

Điều 7. Xếp loại

1. Xã thực hiện tốt phong trào Ngày Chủ nhật xanh: có tổng số điểm đạt từ 90 trở lên;

2. Xã thực hiện khá phong trào Ngày Chủ nhật xanh: có tổng số điểm đạt từ 70 đến 89 điểm;

3. Xã thực hiện Trung bình phong trào Ngày Chủ nhật xanh: có tổng số điểm đạt từ 50 đến 69 điểm;

4. Xã thực hiện kém phong trào Ngày Chủ nhật xanh: có tổng số điểm dưới 50 điểm.

CHƯƠNG III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì tổng hợp kết quả xếp loại của UBND huyện và trình UBND tỉnh xét công nhận kết quả thực hiện phong trào ngày chủ nhật xanh của xã.

2. Sở Nội vụ tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh khen thưởng cho các đơn vị đạt kết quả tốt.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình triển khai thực hiện Bộ tiêu chí này, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

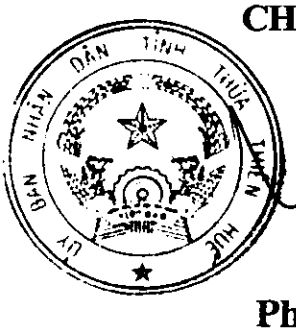

Phan Ngọc Thọ